

Số: 02/2025/QĐST-HNGĐ

Hồng Bàng, ngày 27 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về giải quyết vụ án dân sự “Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” thụ lý số 08/2025/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị TTH, sinh năm 1991; nơi cư trú: Đội 2, xã A, huyện B, tỉnh Hải Dương.

Bị đơn: Anh NTT, sinh năm 1983; nơi cư trú: Số 73/3 C, phường D, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị TTH và anh NTT có 01 con chung là E sinh ngày 08 tháng 5 năm 2014. Hai bên thỏa thuận thống nhất anh NTT là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung E cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, chị TTH và anh NTT tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị TTH và anh NTT mỗi người phải nộp 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Chấp nhận sự tự nguyện của chị TTH nhận nộp cả 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị TTH đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0002649 ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng. Chị TTH được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Văn Mươi